

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 620/NQ-HĐND ngày 31/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 477/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quyết định số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2024 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1107/TTr-SNV ngày 31/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập cho UBND các huyện, thị xã, thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ là 3.840 chỉ tiêu, trong đó:

- Mầm non: 960 chỉ tiêu;
- Tiểu học: 1.152 chỉ tiêu;
- Trung học cơ sở: 1.422 chỉ tiêu;
- Trung học phổ thông: 306 chỉ tiêu.

Thời gian thực hiện kể từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/5/2025.

(có phụ lục số 1, 2, 3, 4 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên đảm bảo theo quy định; giải quyết hoặc báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết

những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên.

b) Thực hiện ký hợp đồng lao động làm giáo viên Trung học phổ thông đảm bảo không vượt quá số lượng lao động hợp đồng được giao. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc xác định cơ cấu các môn học không để thừa, thiếu cục bộ. Sau khi thực hiện ký hợp đồng lao động, gửi danh sách về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi.

3. Sở Tài chính

a) Thực hiện thẩm định, báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các địa phương, các đơn vị dự toán theo số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được HĐND tỉnh phê duyệt.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát UBND các huyện, thị xã, thành phố việc quản lý, sử dụng kinh phí hợp đồng lao động làm giáo viên đã được phê duyệt.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện ký hợp đồng lao động làm giáo viên đối với các cấp học đảm bảo không vượt quá số lượng lao động hợp đồng được giao. Sau khi thực hiện ký hợp đồng lao động, gửi danh sách về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi.

b) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc xác định cơ cấu giáo viên văn hóa, giáo viên đặc thù còn thiếu để ký hợp đồng lao động tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đảm bảo đồng bộ cơ cấu các môn học không để thừa, thiếu cục bộ.

c) Tổng hợp kinh phí gửi Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí theo quy định; đồng thời chủ động xây dựng phương án kinh phí hỗ trợ hợp đồng lao động theo khả năng cân đối nguồn ngân sách địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

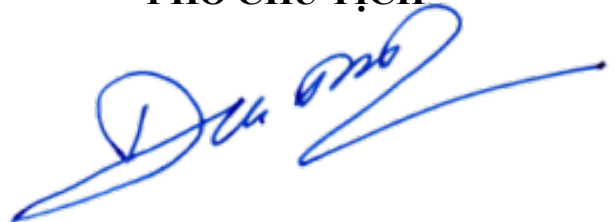
Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, THKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đâu Thanh Tùng

Phụ lục 1
SỐ LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG LÀM GIÁO VIÊN KHỐI MẦM NON
 (Kèm theo Quyết định số: 5273 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024
 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên đơn vị	Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên
1	2	3
I	TỔNG CỘNG	960
1	Huyện Mường Lát	42
2	Huyện Quan Hóa	28
3	Huyện Lang Chánh	36
4	Huyện Thường Xuân	32
5	Huyện Ngọc Lặc	60
6	Huyện Vĩnh Lộc	26
7	Huyện Thọ Xuân	55
8	Huyện Triệu Sơn	43
9	Huyện Nông Cống	58
10	Huyện Yên Định	63
11	Huyện Thiệu Hóa	53
12	Huyện Hà Trung	42
13	Thị xã Bim Sơn	14
14	Huyện Nga Sơn	39
15	Huyện Hậu Lộc	56
16	Huyện Hoằng Hóa	79

TT	Tên đơn vị	Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên
1	2	3
17	Huyện Quảng Xương	71
18	Thị xã Nghi Sơn	64
19	Thành phố Sầm Sơn	31
20	Thành phố Thanh Hóa	68

Phụ lục 2
SỐ LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG LÀM GIÁO VIÊN KHỐI TIỂU HỌC
(Kèm theo Quyết định số: 5273 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên đơn vị	Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên
1	2	3
	Tổng cộng	1.152
1	Huyện Mường Lát	28
2	Huyện Quan Sơn	20
3	Huyện Quan Hóa	20
4	Huyện Bá Thước	44
5	Huyện Thường Xuân	39
6	Huyện Như Xuân	25
7	Huyện Ngọc Lặc	43
8	Huyện Cẩm Thủy	29
9	Huyện Thạch Thành	64
10	Huyện Vĩnh Lộc	18
11	Huyện Thọ Xuân	36
12	Huyện Triệu Sơn	40
13	Huyện Nông Cống	68
14	Huyện Yên Định	73
15	Huyện Hà Trung	37
16	Thị xã Bỉm Sơn	22
17	Huyện Nga Sơn	51

TT	Tên đơn vị	Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên
1	2	3
18	Huyện Hậu Lộc	46
19	Huyện Hoằng Hóa	126
20	Huyện Quảng Xương	107
21	Thị xã Nghi Sơn	88
22	Thành phố Sầm Sơn	48
23	Thành phố Thanh Hóa	80

Phụ lục 3
SỐ LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG LÀM GIÁO VIÊN KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ
 (Kèm theo Quyết định số: 5273/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024
 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên đơn vị	Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên
1	2	3
I	TỔNG CỘNG	1.422
1	Huyện Mường Lát	20
2	Huyện Quan Sơn	28
3	Huyện Quan Hóa	22
4	Huyện Bá Thước	51
5	Huyện Lang Chánh	22
6	Huyện Thường Xuân	43
7	Huyện Như Xuân	44
8	Huyện Như Thanh	21
9	Huyện Ngọc Lặc	61
10	Huyện Cẩm Thủy	58
11	Huyện Thạch Thành	60
12	Huyện Vĩnh Lộc	42
13	Huyện Thọ Xuân	78
14	Huyện Triệu Sơn	63
15	Huyện Nông Cống	62

TT	Tên đơn vị	Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên
1	2	3
16	Huyện Yên Định	52
17	Huyện Thiệu Hóa	68
18	Huyện Hà Trung	45
19	Thị xã Bỉm Sơn	27
20	Huyện Nga Sơn	41
21	Huyện Hậu Lộc	51
22	Huyện Hoằng Hóa	98
23	Huyện Quảng Xương	86
24	Thị xã Nghi Sơn	89
25	Thành phố Sầm Sơn	31
26	Thành phố Thanh Hóa	159

Phụ lục 4
SỐ LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG LÀM GIÁO VIÊN KHỎI THPT
(Kèm theo Quyết định số: 5273/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên đơn vị	Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên
1	2	3
I	Sở Giáo dục và Đào tạo	306